# II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN TRƯNG CẦU GIÁM ĐỊNH

# 1. Chuẩn bị trưng cầu giám định

# - Nghiên cứu hồ sơ, tài liệu, tin tức có liên quan

# Mục đích

## Đánh giá sơ bộ về số lượng, chất lượng những tài liệu, vật chứng, dấu vết đã thu thập được xem có đủ yếu tố giám định hay không;

## Xem xét và quyết định thời điểm cần gửi giám định;

## Xác định những thông tin, tài liệu có liên quan cần cung cấp cho cá nhân, tổ chức giám định tư pháp

# Nghiên cứu thời điểm trưng cầu giám định và thời gian cần thiết cho việc giám định.

## Về thời điểm ra quyết định trưng cầu giám định, tùy thuộc trạng thái vật chứng, dấu vết, mẫu vật đã thu thập được;

## vị trí, tính chất của kết luận giám định đối với công tác điều tra;

## thời gian cần thiết cho hoạt động giám định, khả năng giám định của cá nhân, cơ quan, tổ chức giám định tư pháp

# các yêu cầu điều tra hoặc trinh sát.

## (1) khi xuất hiện nguy cơ vật chứng, dấu vết, mẫu vật bị mất tính nguyên vẹn ban đầu do các nguyên nhân gây ra;

## (2) khi xuất hiện yêu cầu cấp bách của công tác điều tra đòi hỏi phải có kết luận giám định càng sớm càng tốt (để làm căn cứ cho việc ra các quyết định áp dụng một số hoạt động điều tra cấp bách như: khởi tố hoặc không khởi tố vụ án, khởi tố bị can, xây dựng giả thuyết điều tra, truy lùng thủ phạm vừa gây án, xâm nhập lãnh thổ hoặc bắt, khám xét...).

## (3) khi có yêu cầu giữ bí mật về phương hướng và đối tượng điều tra của vụ án hoặc bí mật để tiếp tục công tác trinh sát thì thời điểm ra quyết định trưng cầu giám định cần phải được tính toán thận trọng.

# - Nêu yêu cầu giám định

## Nêu yêu cầu giám định là việc lựa chọn, chuẩn bị các các câu hỏi để đặt ra cho cá nhân, cơ quan, tổ chức giám định trả lời nhằm giải quyết vấn đề cần giám định trước khi ra quyết định trưng cầu giám định.

# căn cứ:

## (1) Những vấn đề cần chứng minh, làm rõ trong quá trình điều tra vụ án,

## (2) giả thuyết điều tra mà Cơ quan điều tra đã đưa ra;

## (3) khả năng của cơ quan điều tra trong việc cung cấp tài liệu, vật chứng, dấu vết…

## (4) điều kiện, khả năng thực tế của cá nhân, cơ quan, tổ chức giám định (năng lực, trình độ, phương tiện…).

# Câu hỏi thường xác định sự:

## 1. Đồng nhất

## 2. Xác định thuộc tính của đối tượng để lại dấu vết;

# Yêu cầu của câu hỏi trưng cầu:

## không mang tính đa nghĩa,

## bám sát nội dung của vụ án,

## không vượt quá giới hạn lĩnh vực chuyên môn,

## tránh dài dòng thiếu chuẩn xác có thể gây nhầm lẫn;

# - Lựa chọn, xác định cá nhân, cơ quan, tổ chức giám định

## + Tùy thuộc nội dung cần giám định để lựa

## + Khi yêu cầu giám định thuộc lĩnh vực có tổ chức giám định hoặc tổ chức chuyên môn phù hợp thì không cần thiết phải trưng cầu đích danh người giám định.

### Chẳng hạn như: trưng cầu giám định pháp y có thể trưng cầu Viện Pháp y Quốc gia thuộc Bộ Y tế hoặc Viện Pháp y Quân đội thuộc Bộ Quốc Phòng hoặc Trung tâm Pháp y thuộc Viện Khoa học hình sự Bộ Công an hoặc Trung tâm Pháp y tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

## + Ngược lai, khi yêu cầu giám định thuộc lĩnh vực không có tổ chức giám định tư pháp, không có tổ chức chuyên môn có thể phải trưng cầu đích danh người giám định.

## Lưu ý:

# Trong trường hợp khả năng chuyên môn, điều kiện về trang thiết bị, phương tiện giám định của cá nhân, cơ quan, tổ chức giám định trong nước không đáp ứng được yêu cầu giám định thì cơ quan tiến hành tố tụng cấp dưới có thể đề nghị cơ quan tiến hành tố tụng cấp trên của ngành mình quyết định việc trưng cầu cá nhân, tổ chức giám định nước ngoài thông qua Bộ Tư pháp.

# - Quyết định trưng cầu giám định

## + Được thực hiện theo mẫu

## + Lập ít nhất 03 bản gửi cơ quan giám định, Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp, lưu hồ sơ điều tra vụ án hình sự.

## Lưu ý: Trong trường hợp cần thiết, kèm theo quyết định trưng cầu giám định, Cơ quan điều tra có thể làm thêm một công văn, trong đó trình bày cụ thể các vấn đề có liên quan đến yêu cầu giám định.

# 2. Tiến hành trưng cầu giám định

## + Gửi quyết định trưng cầu giám định

## + Chuyển giao các tài liệu, vật chứng, dấu vết, mẫu vật là đối tượng giám định và các tài liệu mẫu, vật mẫu trong trường hợp giám định so sánh và các thông tin, tài liệu phục vụ cho việc giám định

## Lưu ý: Trường hợp tài liệu, vật chứng, dấu vết, mẫu vật có số lượng lớn thì phải có bản thống kê riêng.

## + Lập biên bản giao nhận.

## + Phối hợp bổ sung, cung cấp các thông tin cần thiết trong quá trình giám định

# 3. Đánh giá và sử dụng kết quả giám định

# - Đánh giá kết quả giám định

## Kết quả giám định được thể hiện trong các loại văn bản:

### biên bản giám định;

### Bản thông báo kết quả giám định;

### Bản kết luận giám định và các bản minh họa giám định.

# Đánh giá kết quả giám định theo 02 bước:

## Bước 1, đánh giá riêng đối với kết quả giám định (thể hiện chủ yếu trong bản kết luận giám định).

## Bước 2, đánh giá kết quả giám định trong mối quan hệ với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được.

# Phân loại kết luận giám định:

## (1) căn cứ vào mức độ kết luận giám định có thể chia làm 03 loại là kết luận khẳng định; kết luận khả năng; không kết luận được;

## (2) Căn cứ vào nội dung kết luận giám định có thể phân loại thành 02 loại là kết luận về sự đồng nhất và kết luận về sự đồng loại;

## (3) Căn cứ vào đối tượng phản ánh trong kết luận giám định thông tin về người; thông tin về phương pháp, thủ đoạn phạm tội; thông tin về phương tiện thực hiện tội phạm; thông tin về đối tượng tác động của tội phạm; thông tin về thời gian, diễn biến, nguyên nhân sự việc…

# - Sử dụng kết quả giám định

## + kết luận các vấn đề cần chứng minh của vụ án

## + xây dựng giả thuyết điều tra;

## + sử dụng trong các chiến thật điều tra.